

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC - NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2025/HS-ST

Ngày: 22/12/2025

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Thuý Hằng và ông Phạm Văn Tình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền, Thư ký TAND khu vực 4 – Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Văn Thị Hà- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn S; Số CCCD: 040084026227; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08/4/1984 tại xã Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Thôn D Q, xã Q (xã Q, huyện Q cũ), tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên C: Hồ Văn Q (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Đ; sinh năm: 1937; Anh em ruột có 09 người; Bị cáo là con thứ chín trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị G, sinh năm 1985; Con có 4 người, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: Ngày 29/4/2020 bị TAND huyện Quỳnh Lưu (cũ), tỉnh Nghệ An xử 03 (Ba) tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 55/2020/HSST; Ngày 24/4/2020 bị TAND huyện Quỳnh Lưu (cũ), tỉnh Nghệ An xử 06 (S1) tháng tù về tội Đánh bạc tại Bản án số 56/2020/HSST, buộc chấp hành tổng hình phạt tù là 09 (Chín) tháng tù theo Quyết định tổng hợp hình phạt tù số 01/2021/QĐ-CA ngày 08/02/2021. Hồ Văn S đã chấp hành xong án phạt tù ngày 01/01/2022 và đã được xóa án tích. Bị cáo Hồ Văn S bị tạm giữ từ: 22/9/2025 đến 28/9/2025. Từ ngày 28/9/2025 đến 27/11/2025 bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Lê Xuân Đ1; Số CCCD: 040080018787; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/8/1980 tại xã Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn F Q, xã Q (xã Q, huyện Q cũ), tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình

độ học vấn: 09/12; Con ông: Lê Ngọc T (đã chết) và con bà: Lê Thị B (đã chết); Anh em ruột có 04 người; Bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1980; Con có 3 người, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo Lê Xuân Đ1 bị tạm giữ từ: 22/9/2025 đến 28/9/2025. Từ ngày 28/9/2025 đến 27/11/2025 bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Lê Xuân T1; Số CCCD: 040076014793; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27/8/1976 tại xã Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn C Q, xã Q (xã Q, huyện Q cũ), tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Lê Xuân C1 (đã chết) và con bà: Vũ Thị M; sinh năm 1949; Anh em ruột có 03 người; Bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1979; Con có 3 người, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: Ngày 20/5/2012, bị Công an huyện Q (cũ), tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo Quyết định XPHC số 63/QĐ- XPHC, mức phạt tiền 1.000.000 đồng, đã chấp hành ngày 22/5/2012. Bị cáo Lê Xuân T1 bị tạm giữ từ: 22/9/2025 đến 28/9/2025. Từ 28/9/2025 đến 27/11/2025 bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

4. Nguyễn Văn H1; Số CCCD: 040080022489; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/10/1980 tại xã Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn F Q, xã Q (xã Q, huyện Q cũ), tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn T2; sinh năm 1952 và con bà: Lê Thị K; sinh năm 1955; Anh em ruột có 04 người; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Lê Thị H2, sinh năm 1980; Con có 2 người, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo Nguyễn Văn H1 bị tạm giữ từ: 22/9/2025 đến 28/9/2025. Từ 28/9/2025 đến 27/11/2025 bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng 22 giờ 00 phút đến 22 giờ 30 phút, ngày 21/9/2025, khi Lê Xuân Đ1 đang ở nhà thì có các đối tượng Nguyễn Văn H1, Lê Xuân T1 và Hồ Văn S lần lượt đi đến nhà của Lê Xuân Đ1 chơi. Các đối tượng ngồi uống nước trà tại gian chính nhà của Đ1 được một lúc thì cùng nhau khởi xướng đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Liêng” được thua bằng tiền. Lúc này tại nhà của Lê Xuân Đ1 có sẵn 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ gồm: 01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ, mỗi bộ có 52 quân

bài nên Đ1 lấy hai bộ bài bóc ra để sử dụng làm công cụ đánh bạc. Với hình thức như trên, các đối tượng Lê Xuân Đ1, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1, Hồ Văn S đánh bạc đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Q, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại trung tâm chiếu bạc nơi các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền 2.100.000 đồng (là tiền góp tầy); 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ (01 bộ màu xanh, 01 bộ màu đỏ, mỗi bộ có 52 quân bài); thu giữ tại vị trí Lê Xuân T1 ngồi đánh bạc số tiền 600.000 đồng và trong túi quần bên phải 3.300.000 đồng; thu giữ tại vị trí Nguyễn Văn H1 ngồi đánh bạc số tiền 2.200.000 đồng; thu giữ tại vị trí Hồ Văn S ngồi đánh bạc số tiền 2.800.000 đồng và trong ví da số tiền 900.000 đồng trong túi quần bên trái; thu giữ tại vị trí Lê Xuân Đ1 ngồi đánh bạc số tiền 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Xuân Đ1, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1, Hồ Văn S khai nhận số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

Lê Xuân T1 sử dụng số tiền 2.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng 1.300.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ của T1 số tiền là 3.900.000 đồng; Nguyễn Văn H1 sử dụng số tiền 6.100.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 3.900.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ của H1 số tiền còn lại là 2.200.000 đồng; Hồ Văn S sử dụng số tiền 3.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng 100.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ của S tổng số tiền là 3.700.000 đồng; Lê Xuân Đ1 sử dụng số tiền 2.800.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng 400.000 đồng, khi bị bắt quả tang thu giữ của Đại số tiền là 3.200.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Lê Xuân Đ1, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1, Hồ Văn S sử dụng để đánh bạc với nhau vào ngày 21/9/2025 là: 15.100.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 27/CT-VKSKV4, ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Nghệ An đã truy tố bị cáo Hồ Văn S , Lê Xuân Đ1, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn S từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập từ 300.000đ đến 500.000đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đại T3 26.000.000đ đến 28.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T4, Nguyễn Văn H1 mỗi bị cáo từ 23.000.000đ đến 26.000.000đ.

b, Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 15.100.000đ đang bảo quản tại kho bạc.

- Tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ gồm 01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ (mỗi bộ gồm 52 quân bài).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo: Hồ Văn S, Lê Văn Đ2, Lê Văn T4, Nguyễn Văn H1 khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Lời nói sau cùng của các bị cáo thấy hành vi phạm tội là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; vật chứng thu được và các tài liệu khác có tại hồ sơ. Có căn cứ kết luận: Trong khoảng 22 giờ đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/9/2025 tại nhà Lê Xuân Đ1, các bị cáo Lê Xuân Đ1, Hồ Văn S, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1 đánh bạc bằng hình thức đánh bài “ Liêng” được thua bằng tiền. Tổng số tiền đánh bạc mà các bị cáo Lê Xuân Đ1, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1, Hồ Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự vào ngày 21/9/2025 là: 15.100.000 đồng. Hành vi của các bị cáo phạm tội: “Đánh bạc”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng quy kết là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Quá trình phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến đạo đức lối sống và gây mất trật

tự trị an trên địa bàn, là loại tội phạm làm nảy sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm để giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn.

Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Hồ Văn S phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo S có bốn con nhỏ đều dưới 15 tuổi, có bố đẻ là ông Hồ Văn Q (đã chết) từng tham gia hoạt động kháng chiến được hưởng trợ cấp một lần là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hồ Văn S đã bị Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử tại bản án số 55/2020/HSST và bản án số 56/2020/HSST cùng về tội “đánh bạc” nhưng bị cáo S không coi đó là bài học mà lại tiếp tục phạm tội “đánh bạc” nên cần áp dụng hình phạt của bị cáo S cao hơn các bị cáo Lê Xuân Đ1, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1. Tuy nhiên cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ răn đe và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Hoàn cảnh bị cáo Hồ Văn S khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo Lê Xuân Đ1 phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Xuân T1 phạm tội có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo T1 từng tham gia nghĩa vụ quân đội đã “Phát huy tốt truyền thống tốt cách mạng của quê hương và gia đình, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ huấn luyện, rèn luyện kỷ luật, xây dựng đơn vị chính quy, góp phần xây dựng trung đoàn vững mạnh toàn diện hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó” được trung đoàn 24 Sư đoàn 10 gửi giấy Báo công số 01 ngày 01/5/1999 cho gia đình và có bố đẻ là ông Lê Xuân C1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hạng nhất là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Có bố đẻ là ông Nguyễn Văn T2 là thương binh được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì và Huân chương chiến công giải phóng hạng ba là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Xuân Đ1, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, từ trước đến nay chưa bị kết án, có thu nhập nên áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ răn đe và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án:

Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 15.100.000đ cần tịch thu vào Ngân sách Nhà nước.

Tiêu huỷ 02 bộ bài tứ lơ khơ gồm 01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ (mỗi bộ gồm 52 quân bài).

[6] Án Phí: Buộc các bị cáo: Hồ Văn S, Lê Xuân Đ1, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hồ Văn S** 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 22/12/2025.

Giao bị cáo Hồ Văn S cho UBND Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Xuân Đ1** 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Xuân T1**, bị cáo **Nguyễn Văn H1** mỗi bị cáo 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

3. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 15.100.000đ đang bảo quản tại kho bạc.

(Hiện đang tạm gửi tại phòng G1- kho bạc Nhà nước khu vực XI theo biên bản giao nhận tài sản số 18/2025/BBBG-PGD20 ngày 27/10/2025).

- Tiêu huỷ 02 bộ bài tú lơ khơ gồm 01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ (mỗi bộ gồm 52 quân bài).

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng thi hành án Dân sự khu vực 4- Nghệ An hồi 9 giờ 00 phút, ngày 21/11/2025).

4. Về Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T5; Buộc các bị cáo: Hồ Văn S, Lê Xuân Đ1, Lê Xuân T1, Nguyễn Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND KV 4 – Nghệ An;
- CQCSĐT- CA tỉnh Nghệ An;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nghệ

